

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 20/2021/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Tám.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hồng Thúc
2. Ông Lê Minh Châu

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Đinh Văn Len - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 01/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 15/9/2021, đối với các bị cáo:

1. Lò Thị Nh, sinh năm 1999 tại xã YT, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản V, xã YT, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Ph, sinh năm 1972 và bà Hà Thị T, sinh năm 1978; chưa có chồng; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19/6/2021 đến ngày 25/6/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam; có mặt.

2. Tống Anh Đ, sinh năm 2000 tại xã TH, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Thôn TD, xã TH, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: Thôn DÁ, xã TH, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Xuân V, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19/6/2021 đến ngày 25/6/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam; có mặt.

Người làm chứng:

Anh Vi Văn Th, sinh năm 2000

Nơi cư trú: Bản NP, xã YT, huyện LC, tỉnh Thanh Hoá; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 19/6/2021, tại sân bóng Nhà văn hóa bản Ngàm Pốc, xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh, tổ công tác Công an huyện Lang Chánh phối hợp với Công an xã Yên Thắng kiểm tra hành chính đối với Lò Thị Nh và Tống Anh Đ, phát hiện trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 36B7-027.29 của Tống Anh Đ 01 túi ni lông màu hồng in hình bông hoa màu trắng, bên trong chứa 01 túi ni lông không màu, viền mép túi màu xanh, đựng 03 viên nén màu hồng, nghi là ma túy; 01 túi ni lông không màu, viền mép túi màu đỏ, đựng 05 túi ni lông nhỏ hơn chứa chất dạng tinh thể không màu, nghi là ma túy; 01 túi ni lông không màu có chứa chất dạng tinh thể không màu, nghi là ma túy. Sau khi bị bắt Lò Thị Nh và Tống Anh Đ khai nhận, vào chiều ngày 17/6/2021, Lò Thị Nh nhờ Tống Anh Đ đi xe mô tô chở đến một điểm dừng xe Buýt thuộc địa phận huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Nh bảo Đ đứng chờ, còn Nh đi xe mô tô đến đoạn đường vắng cách đó một đoạn để gặp một người phụ nữ tên Dung. Tại đây, Dung đưa cho Nh một gói ni lông, bên trong có chứa chất ma túy và đề nghị Nh bán hộ, Nh sẽ được hưởng một nửa số tiền bán ma túy. Nh đồng ý và mở cốp xe mô tô của Đ để Dung bỏ ma túy vào trong cốp xe, rồi quay lại chỗ Đ. Thấy Nh và người phụ nữ tên Dung bỏ vật gì đó vào cốp xe của mình, nghi là ma túy nên Đ hỏi Nh thì được Nh cho biết, đó là ma túy mang về bán hộ. Biết là ma túy nhưng Đ vẫn đồng ý cho Nh để gói ma túy trong cốp xe mô tô của mình. Đến chiều ngày 19/6/2021, Nh và Đ đi xe mô tô đến sân bóng Nhà văn hóa bản Ngàm Pốc, xã Yên Thắng thì bị Công an huyện Lang Chánh kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 2014/PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 03 (Ba) viên nén màu hồng đựng trong túi ni lông không màu, viền mép túi màu xanh của phong bì niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,283g (Không phải hai tám ba gam) loại: Methamphetamine.

- Các chất dạng tinh thể không màu đựng trong 05 (Năm) túi ni lông của phong bì ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 1,543g (Một phẩy năm bốn ba gam) loại: Methamphetamine.

- Các chất dạng tinh thể không màu đựng trong túi ni lông không màu của phong bì niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,658g (Không phải sáu năm tám gam) loại: Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đựng toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu N1 và số ma túy còn lại sau giám định. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi

hành án dân sự huyện Lang Chánh.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, biển kiểm soát 36B7-027.29, đăng ký quyền sở hữu là bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ của Đ), quá trình điều tra, xác định bà H không biết Đ sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H.

Theo lời khai của Lò Thị Nh, số ma túy bị Cơ quan điều tra Công an huyện Lang Chánh thu giữ, do một người phụ nữ tên Dung gặp ở khu vực điểm dừng xe Buýt, thuộc huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhờ bán hộ. Nh không biết lai lịch của người này, nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ đề xử lý.

Cáo trạng số 17/CT-VKSLC ngày 01/9/2021 của VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, truy tố các bị cáo Lò Thị Nh và Tống Anh Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Áp dụng thêm khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với Lò Thị Nh; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tống Anh Đ. Xử phạt bị cáo Lò Thị Nh từ 40 (*Bốn mươi*) đến 43 (*Bốn mươi ba*) tháng tù; bị cáo Tống Anh Đ từ 27 (*Hai mươi bảy*) đến 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/6/2021. Phạt bổ sung Lò Thị Nh từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước; Miễn hình phạt bổ sung cho Tống Anh Đ. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thành khẩn nhận tội; không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lang Chánh, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với các bị cáo: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ

án và lời khai của người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/6/2021, Lò Thị Nh nhận ma túy của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại một điểm chờ xe Buýt ở huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá mang về bán hộ để hưởng tiền công. Sau khi nhận được ma túy, Nh cùng Đ đi về nhà Lò Thị Nh ở bản V, xã YT, huyện LC, tỉnh Thanh Hoá chờ có người mua thì bán, nhưng chưa kịp bán thì đến khoảng 18 giờ ngày 19/6/2021 tại sân bóng Nhà văn hoá bản V, Nh và Đ bị tổ công tác Công an huyện Lang Chánh phối hợp với Công an xã Yên Thắng bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi bán hộ ma túy cho người khác để hưởng tiền công của Lò Thị Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng Anh Đ biết rõ Lò Thị Nh cất giấu ma túy trong cốp xe mô tô của mình và mục đích bán trái phép chất ma túy của Nh. Mặc dù, Đ không tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Nh và cũng không được hưởng lợi hoặc được hứa hẹn hưởng lợi về vật chất hay tinh thần, nhưng Đ vẫn đồng ý cho Nh cất giấu ma túy trong cốp xe của mình. Như vậy, Đ đã tạo điều kiện về vật chất để Nh thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của Đ là đồng phạm với Nh về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với vai trò giúp sức. Tổng khối lượng (trọng lượng) ma túy mà các bị cáo mua bán trái phép là 2,484g (Hai phẩy bốn tám bốn gam) loại: Methamphetamine. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, truy tố các bị cáo Lò Thị Nh và Tổng Anh Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về mua bán, quản lý và sử dụng chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, để giáo dục người phạm tội và phòng ngừa tội phạm, đấu tranh loại trừ các tệ nạn xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về đồng phạm, vai trò và trách nhiệm của các bị cáo. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, câu kết chặt chẽ với nhau, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Lò Thị Nh, một mình thực hiện hành vi bán hộ chất ma túy cho người khác để hưởng tiền công, nên Nh có vai trò chủ yếu trong vụ án, phải chịu trách nhiệm chính và chịu mức án cao hơn bị cáo Đ. Tổng Anh Đ không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy, không được hưởng lợi hoặc được hứa hẹn hưởng lợi về vật chất hay tinh thần từ việc mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì nể nang mà Đ đã tạo điều kiện về vật chất để Nh thực hiện hành vi phạm tội, nên mức độ phạm tội của Đ là không đáng kể, do đó Đ có vai trò thứ yếu trong đồng phạm và phải chịu trách nhiệm hình sự và mức án thấp hơn bị cáo Nh.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015. Riêng bị cáo Đ có bố là ông Tống Xuân V, trong thời gian tại ngũ trong quân đội ông V

được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua, nên bị cáo được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, tính đến ngày phạm tội không có vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo là người nghiện ma túy, không có khả năng tự cải tạo, nên áp dụng Điều 38 của BLHS 2015 buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lò Thị Nh phạm tội về ma túy, bán hộ chất ma túy cho người khác để hưởng tiền công, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và góp phần ngăn chặn kịp thời các tệ nạn xã hội.

Đối với bị cáo Đ là người giúp sức trong đồng phạm có vai trò thứ yếu, không được hưởng lợi hoặc được hứa hẹn hưởng lợi về vật chất hay tinh thần từ việc bán ma túy trái phép của Nh. Hơn nữa, hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn: Mẹ bị cáo bị mắc bệnh Chậm phát triển tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 25%; bà nội bị cáo là người có công và thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội đối với người tàn tật nặng (04.1), đang chung sống cùng gia đình với Đ, cần có người chăm sóc. Vì vậy, cần xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đựng mẫu vật còn lại sau giám định, thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, biển kiểm soát 36B7-027.29, Cơ quan điều tra đã xử lý trong giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Lò Thị Nh và Tống Anh Đ bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Lò Thị Nh và Tống Anh Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lò Thị Nh.

Xử phạt: Bị cáo Lò Thị Nh 40 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/6/2021.

Phạt bổ sung Lò Thị Nh 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tống Anh Đ.

Xử phạt: Bị cáo Tổng Anh Đ 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/6/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho Tổng Anh Đ.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu huỷ 01 (*Một*) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đựng toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định. Số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 01/9/2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo. Các bị cáo Lò Thị Nh và Tổng Anh Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an huyện Lang Chánh;
- CQTHAHS Công an huyện Lang Chánh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lang Chánh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Quan Sơn;
- Lưu hồ sơ.

Lê Viết Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA